

Số: 32/2018/QĐST-HNGĐ

Vũ Thư, ngày 21 tháng 3 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 33/2018/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 3 năm 2018 giữa:

- **Nguyên đơn: Chị Trần Thị N, sinh năm 1978.**

Địa chỉ: Thôn T, xã B, huyện V, tỉnh Thái Bình.

- **Bi đơn: Anh Trịnh Xuân P, sinh năm 1972.**

Địa chỉ: Thôn T, xã B, huyện V, tỉnh Thái Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 3 năm 2018.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 3 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị N và anh Trịnh Xuân P.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-- **Về quan hệ con chung:** Chị Trần Thị N và anh Trịnh Xuân P có 03 con chung là Trịnh Xuân Ph, sinh năm 1996; Trịnh Mai A, sinh ngày 02/3/2008 và Trịnh Minh A1, sinh ngày 02/3/2008.

Ly hôn anh chị thống nhất: Con chung Trịnh Xuân Ph đã trưởng thành, không đề nghị Tòa án giải quyết; Giao con chung Trịnh Mai A và Trịnh Minh A1 cho chị Trần Thị N trực tiếp nuôi dưỡng. Chị N không yêu cầu anh P phải

cấp dưỡng nuôi con.

Anh P có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc , giáo dục con chung.

Chị N, anh P có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con khi cần thiết.

- **Về quan hệ tài sản:** Chị Trần Thị N và anh Trịnh Xuân P thống nhất không đề nghị Tòa án giải quyết về tài sản.

- **Về án phí:** Chị Trần Thị N tự nguyện nộp cả 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Trả lại cho chị N 150.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002891 ngày 07/3/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay** sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND huyện Vũ Thư;
- Chi Cục THADS huyện Vũ Thư;
- UBND xã B, huyện V, tỉnh Thái Bình
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Văn Tiệp**